



NGUYỄN HỮU ĐỈNH (Tổng Chủ biên)
PHAN THANH HÀ (Chủ biên)
NGUYỄN THỊ THU HẰNG - NGUYỄN HỒNG LIÊN

Vở bài tập

Trực nhiên và Xã hội 1



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN HỮU ĐỈNH (Tổng Chủ biên)
PHAN THANH HÀ (Chủ biên)
NGUYỄN THỊ THU HẰNG - NGUYỄN HỒNG LIÊN

Vở bài tập

Trẻ em và Xã hội 1



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 1 bám sát yêu cầu của chương trình và sách giáo khoa Tự nhiên và Xã hội 1, giúp cho học sinh củng cố, khắc sâu kiến thức, luyện tập, phát triển kĩ năng đã hình thành sau mỗi bài học trong sách giáo khoa.

Trong *Vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 1*, tên các bài học cũng chính là tên các bài học trong sách giáo khoa. Mỗi bài học có từ hai đến ba bài tập. Với những bài tập chứa nội dung cho sẵn, các em có thể đánh dấu, nói, điền số, viết chữ để luyện tập, củng cố kiến thức đã học của mình. Với những bài tập chứa nội dung mở, các em thực hiện các hoạt động vẽ, cắt, dán,... để thỏa sức sáng tạo xây dựng sản phẩm, thể hiện các khả năng của mình. Hoặc các em thực hiện theo các chỉ dẫn, theo dõi hoạt động hằng ngày của mình, từ đó có thể tự đánh giá và rèn luyện bản thân.

Chúc các em vui vẻ, học tập và rèn luyện thành công.

Các tác giả

CÙNG HỌC ĐỂ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

Bài 1

Gia đình của em

1 Quan sát gia đình bạn Na và trả lời:

- Gia đình bạn Na có mấy người? Tô màu vào số phù hợp.

2 3 4 5

- Gia đình bạn Na có những ai? Nối người trong hình với ô chữ phù hợp.



Bố

Mẹ

Na

Anh của Na

Em của Na

2 Giới thiệu về gia đình của bạn:

- Điền từ và số vào chỗ trống

Tên của bạn là

Gia đình của bạn có người.

- Hãy tô màu vào ô phù hợp.

Gia đình bạn có:

☐

Ông

☐

Anh của bạn

☐

Bà

☐

Chị của bạn

☐

Bố

☐

Em của bạn

☐

Mẹ

☐

Bạn

Mình xin giới thiệu



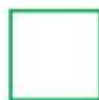
Bài 2

Gia đình vui vẻ

- 1 Đánh dấu X vào ☐ các hình thể hiện công việc bạn làm ở nhà hằng ngày.



2 Vẽ 😊 vào □ các hình thể hiện gia đình vui vẻ.



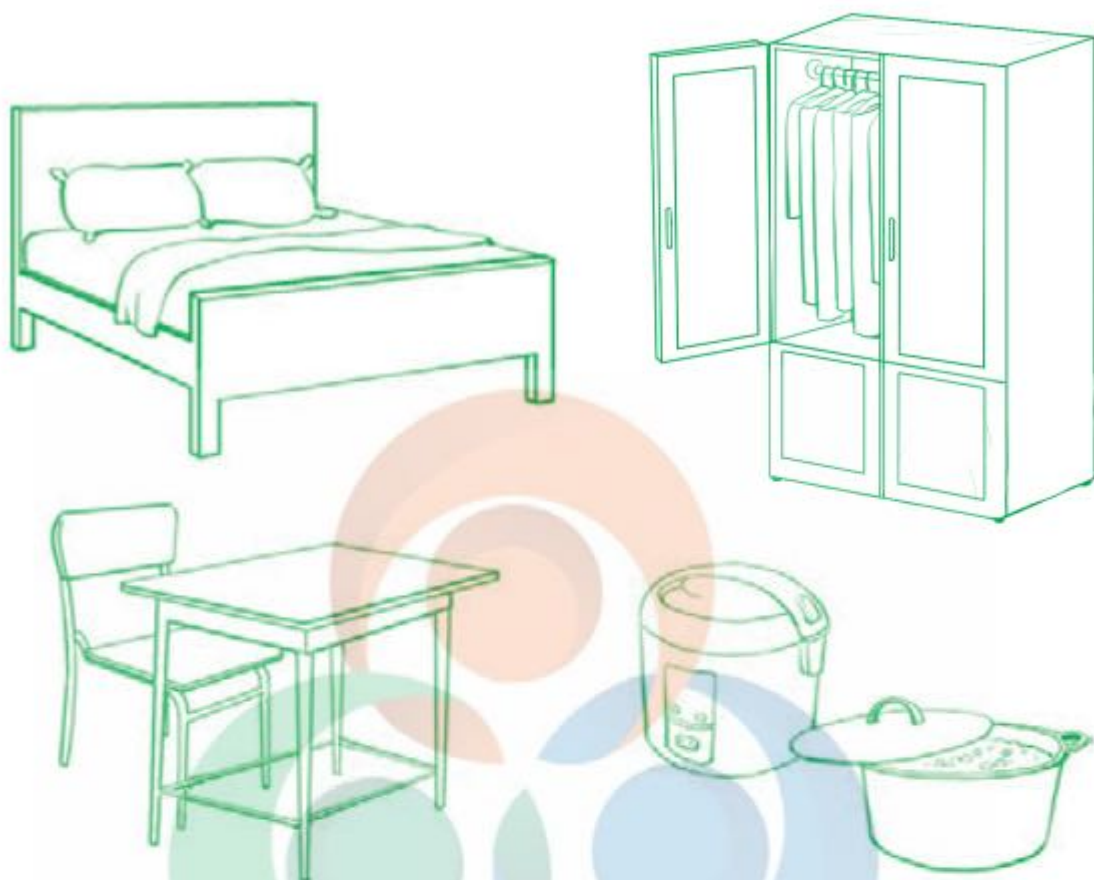
Bài 3 : Nơi gia đình chung sống

1 Cùng chơi “Dọn nhà”:

- Quan sát căn phòng, đánh dấu vào các đồ dùng để chưa đúng chỗ.
- Nối đồ dùng tới vị trí phù hợp của chúng trong căn phòng.



- 2** Tô màu vào các đồ dùng có trong hình sau.
Vẽ vào khung trống các đồ dùng có trong nhà của bạn.



Bài 4 : An toàn khi ở nhà

- 1 Tô màu vào 😊 dưới các hình thể hiện việc bạn nên làm và tô màu vào ☹️ dưới các hình thể hiện việc bạn không nên làm.



- 2** Thực hành băng vết thương bằng miếng dán theo thứ tự từ hình 1 đến 6.



1



2



3



4



5



6

Bài 5 : Ôn tập chủ đề Gia đình

1 Đánh dấu X vào ☐ các hình thể hiện việc bạn đã làm.

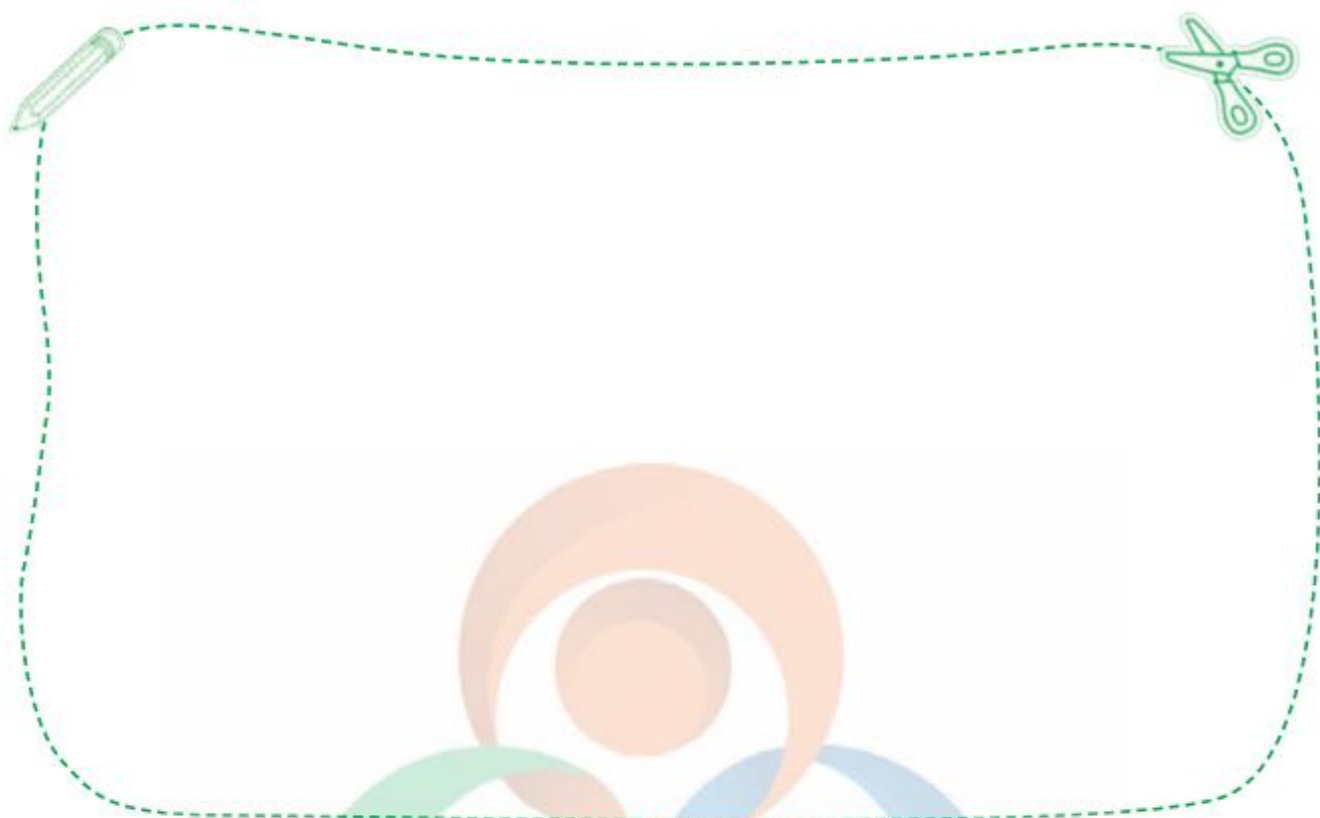
Xin giới thiệu,
gia đình mình
có ba người.



Không lại gần
phích nước!



2 Vẽ hoặc cắt dán hình ảnh gia đình của bạn vào khung.



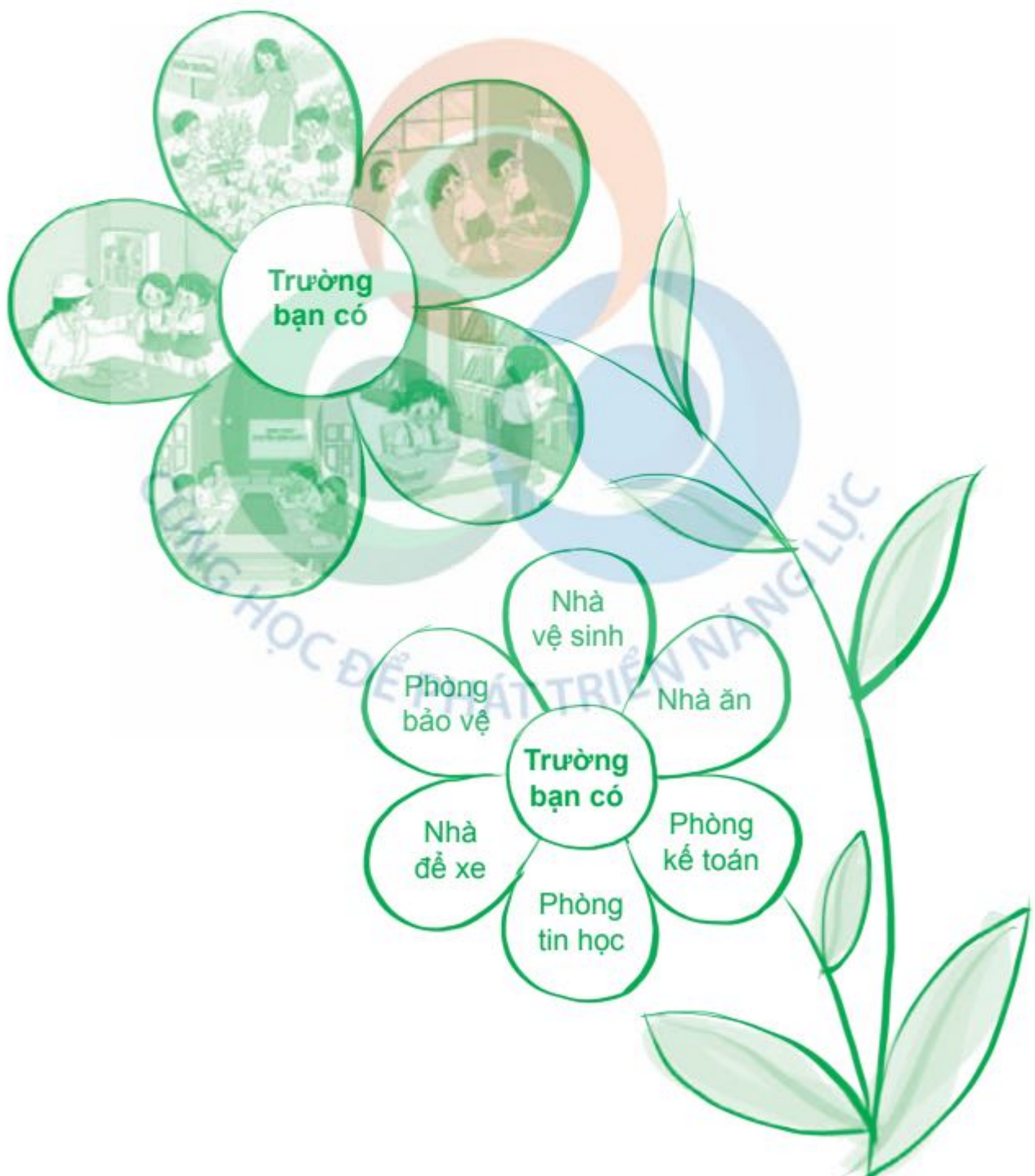
3 Các đồ vật ở hàng trên có thể để ở đâu? Nối hình ở hàng trên với hình ở hàng dưới cho phù hợp.



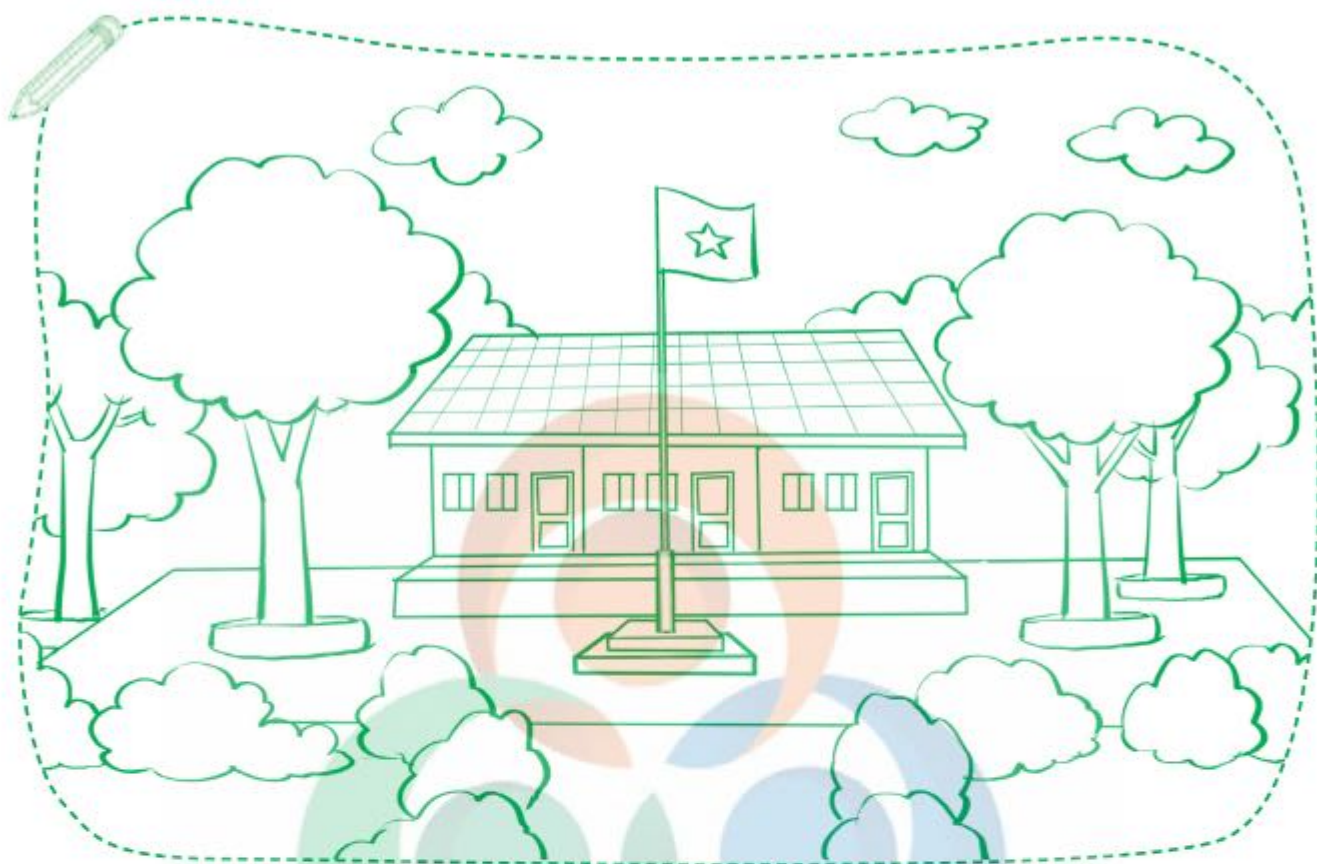
Bài 6

Trường học của chúng mình

- 1 Tô màu vào cánh hoa thể hiện những phòng và khu vực có ở trường bạn.



- 2** Hãy tưởng tượng và vẽ tiếp bức tranh để giới thiệu về trường học của bạn.



Bài 7

Thành viên trong trường học

- 1 Nối các thành viên trong hình ở cột bên trái với công việc của họ ở cột bên phải cho phù hợp.



Quản lí
nhà trường



Dạy và
rèn luyện
học sinh



Trông coi
và giữ gìn
trường lớp



Nấu ăn cho
giáo viên
và học sinh



Bảo quản
sách và
hướng dẫn
học sinh
đọc sách

2 Đánh dấu X vào ☐ dưới tranh vẽ việc làm mà bạn đồng ý.

☐☐☐☐

Bài 8

Lớp học của chúng mình

1 Đánh dấu X vào ☐ dưới những hình thể hiện đồ dùng có trong lớp học của bạn.

☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐

2 Nói các hoạt động với ô chữ “Nên làm” hoặc “Không nên làm”.



Nên làm

Không nên làm



Bài 9

Hoạt động khi đến lớp

- 1 Đánh dấu X vào ☐ dưới các hình thể hiện hoạt động có thể gây nguy hiểm cho bản thân và người khác.

☐☐☐☐

2 Nối hoạt động với ô chữ phù hợp.



Hoạt động ở
trong lớp

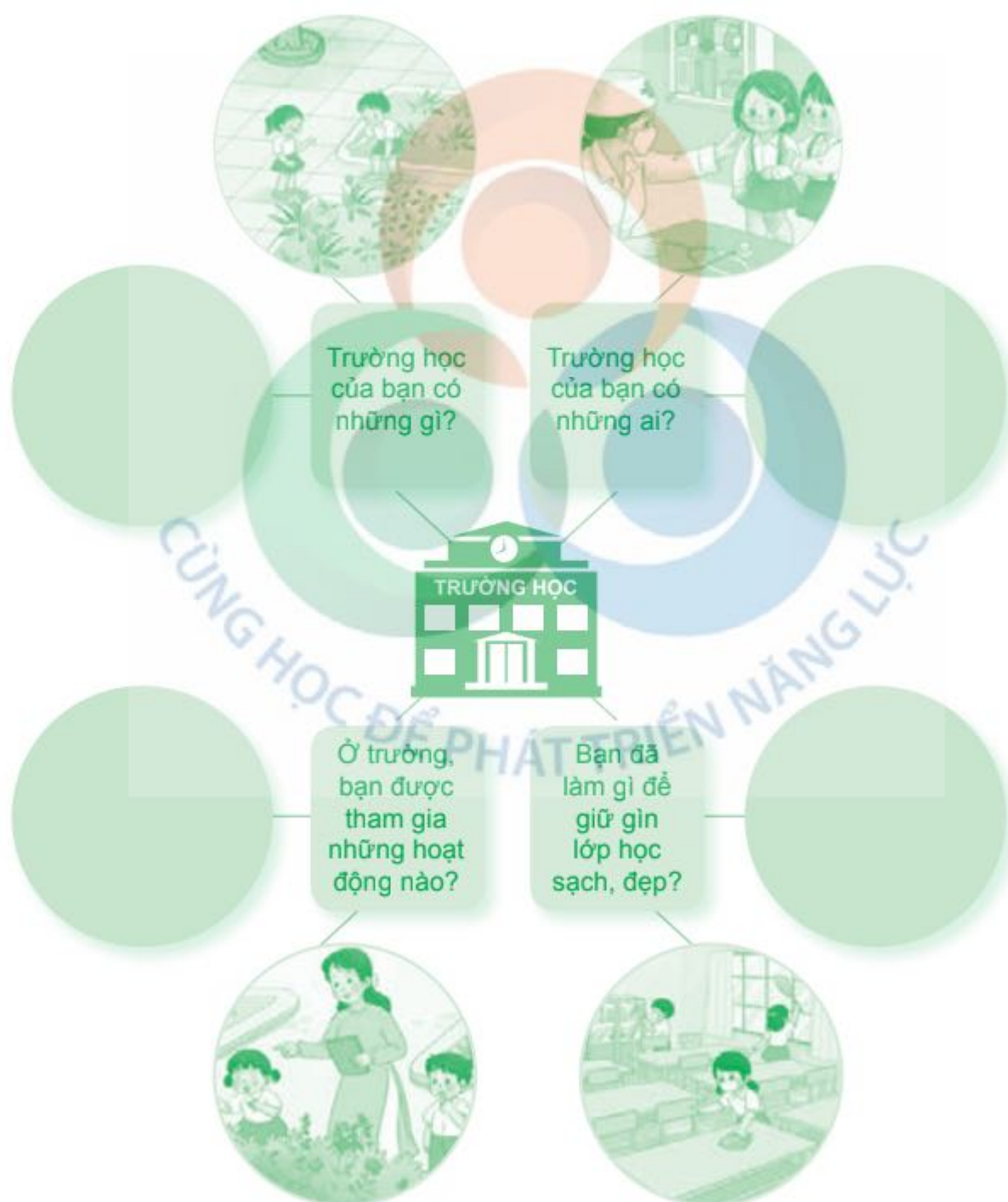


Hoạt động ở
ngoài lớp



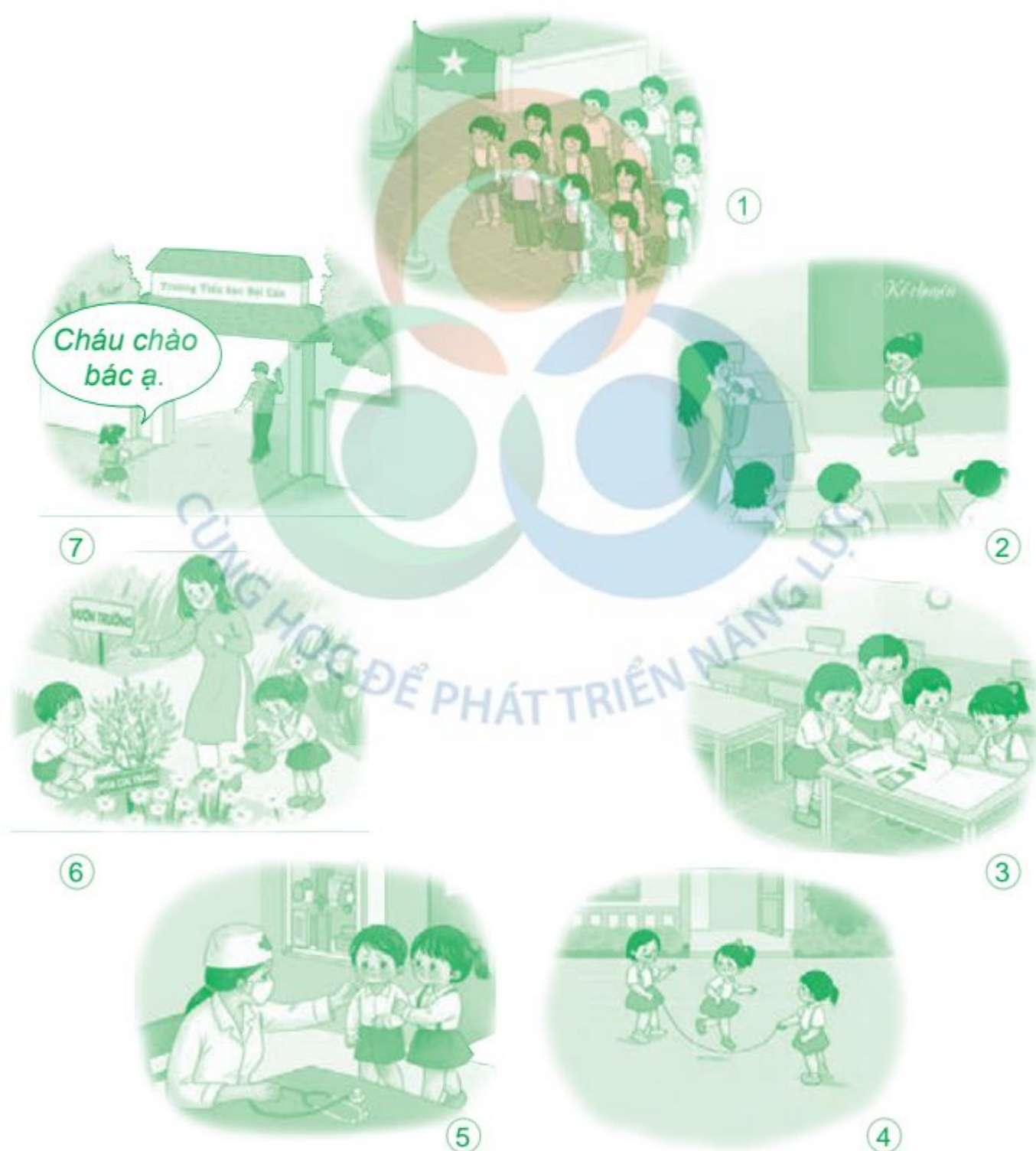
Bài 10 : Ôn tập chủ đề Trường học

1 Dán các hình ảnh có ở trường học của bạn vào ô phù hợp.



2 Quan sát tranh và kể chuyện theo tranh “Một ngày ở trường của bạn Linh” theo câu hỏi:

- Một ngày ở trường, bạn Linh được gặp những ai?
- Bạn Linh đã có những hoạt động nào ở trường? Hoạt động đó diễn ra ở đâu?
- Hoạt động của bạn khi ở trường có giống với bạn Linh không?



Bài 11

Nơi chúng mình sống

1 Nối tên địa điểm với hình mô tả địa điểm cho phù hợp.

Khu vui chơi



Hiệu sách



Nhà ở



Siêu thị



2 a) Những địa điểm nào sau đây có ở nơi bạn sống?
Đánh dấu X vào ☐ trước mỗi địa điểm.

☐ Trạm y tế/ Bệnh viện

☐ Cửa hàng tạp hoá

☐ Chợ/ Siêu thị

☐ Di tích lịch sử

☐ Trường học

☐ Đình/ Chùa/ Nhà máy

☐ Nhà văn hoá

☐ Nhà máy/ sản xuất

☐ Công viên

☐ Bảo tàng

☐ Sân vận động

☐ Thư viện

b) Ghi thêm vào (.....) những địa điểm có ở nơi bạn sống.

.....

.....

.....

.....

3 Vẽ hoặc cắt dán hình ảnh tạo bức tranh về nơi bạn sống.



Bài 12

Người dân trong cộng đồng

1 Nối công việc với lợi ích của công việc đó.



Xây dựng
nhà ở



Giữ an toàn
cho cộng
đồng



Mang lại
niềm vui
cho mọi
người



Cung cấp
thức ăn



Giữ
cảnh quan
sạch, đẹp



2 Vẽ 😊 vào □ các hình thể hiện việc có ích cho cộng đồng mà bạn đã làm.



3 Vẽ hoặc cắt dán tạo hình ảnh về công việc mơ ước của bạn.



Bài 13

An toàn trên đường đi

- 1 Đánh dấu X vào ☐ các hình thể hiện tình huống gây nguy hiểm trên đường đi.



2 Đánh dấu X vào ☐ trước mỗi ý đúng về quy định đi bộ trên đường.

- ☐ Khi đi bộ trên đoạn đường không có đèn tín hiệu giao thông, chúng ta phải luôn đi bên phải đường.
- ☐ Khi đi bộ trên đoạn đường không có đèn tín hiệu giao thông, chúng ta có thể sang đường ở bất cứ nơi nào.
- ☐ Chúng ta cần phải quan sát trước khi sang đường.
- ☐ Chúng ta cần phải chấp hành các biển báo giao thông có ở trên đường.
- ☐ Khi đi bộ trên đoạn đường có đèn tín hiệu giao thông, chúng ta phải chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông.

3 Nối ý nghĩa của biển báo giao thông với biển báo phù hợp.



Cầu vượt qua đường cho người đi bộ

Đoạn đường có đất đá lở bên phải

Đoạn đường giao nhau với đường sắt có rào chắn

Ở phía trước có công trường

Đường người đi bộ sang ngang

Đường dành cho người đi bộ



Bài 14 : Tết và lễ hội năm mới

1 Đánh dấu X vào ☐ đối với những hình ảnh mà bạn thường thấy trong dịp Tết và lễ hội năm mới.

☐☐☐☐☐☐

- 2 Tô ba màu khác nhau vào con vật tượng trưng cho năm, con vật tượng trưng cho tuổi của bạn và con vật bạn yêu thích.



Bài 15

Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương

- 1 Vẽ 😊 vào ☐ hình thể hiện những việc bạn đã làm,
vẽ ☹️ vào ☐ hình thể hiện những việc bạn chưa làm.



2 Những hành động nào đúng và những hành động nào không đúng? Viết các số vào bảng cho phù hợp.



1



2



3



4



5



6

Hành động đúng

Hành động không đúng

Bài 16

Cây và con vật quanh ta

1 Tìm hiểu về cây xung quanh:

Bạn đã quan sát được bao nhiêu cây khác nhau?

.....

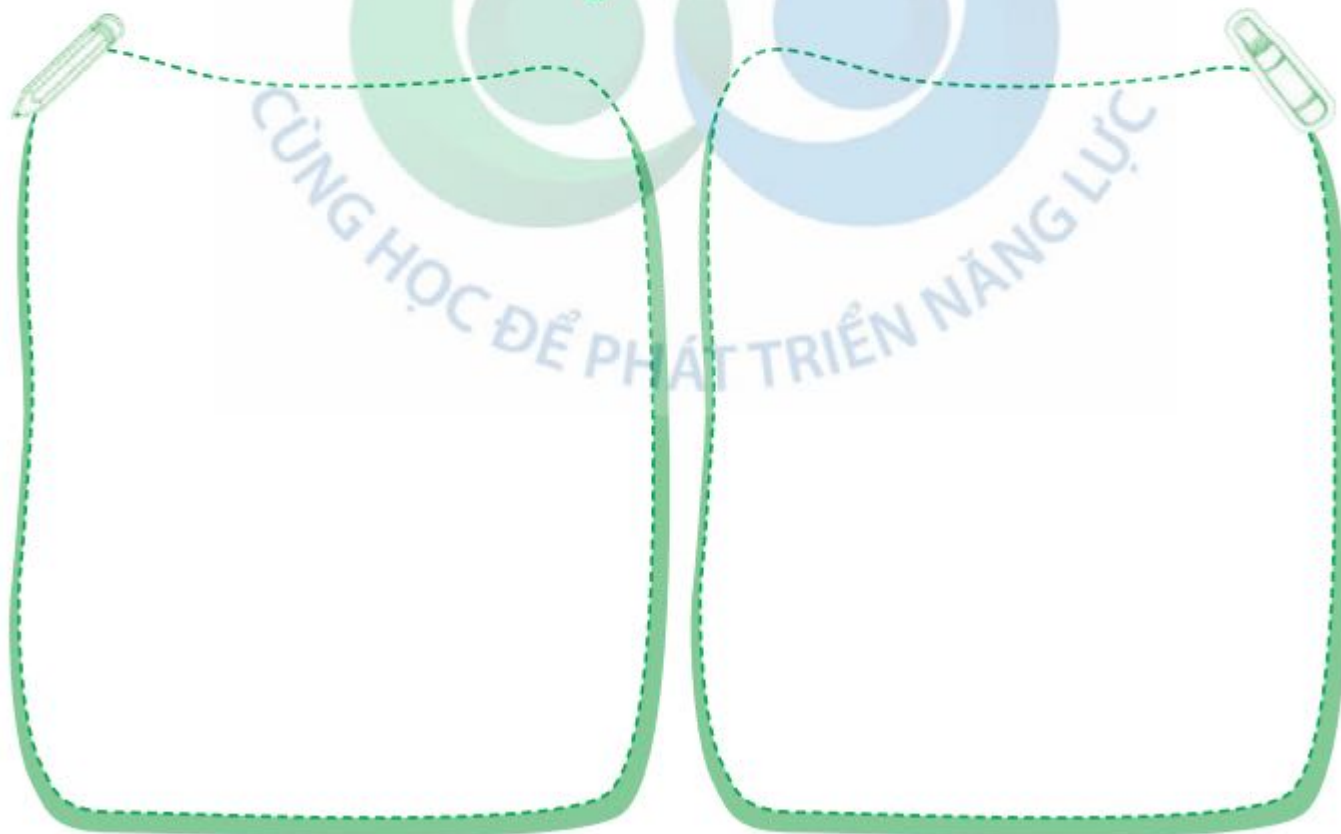
.....

Tìm hiểu tên cây mà bạn quan sát được và ghi lại tên của chúng:

.....

.....

2 Vẽ hoặc sưu tầm tranh hai cây khác nhau mà bạn yêu thích và dán vào khung.



Tên cây:

Tên cây:

3 Tìm hiểu về con vật xung quanh:

Bạn đã quan sát được bao nhiêu con vật khác nhau?

.....

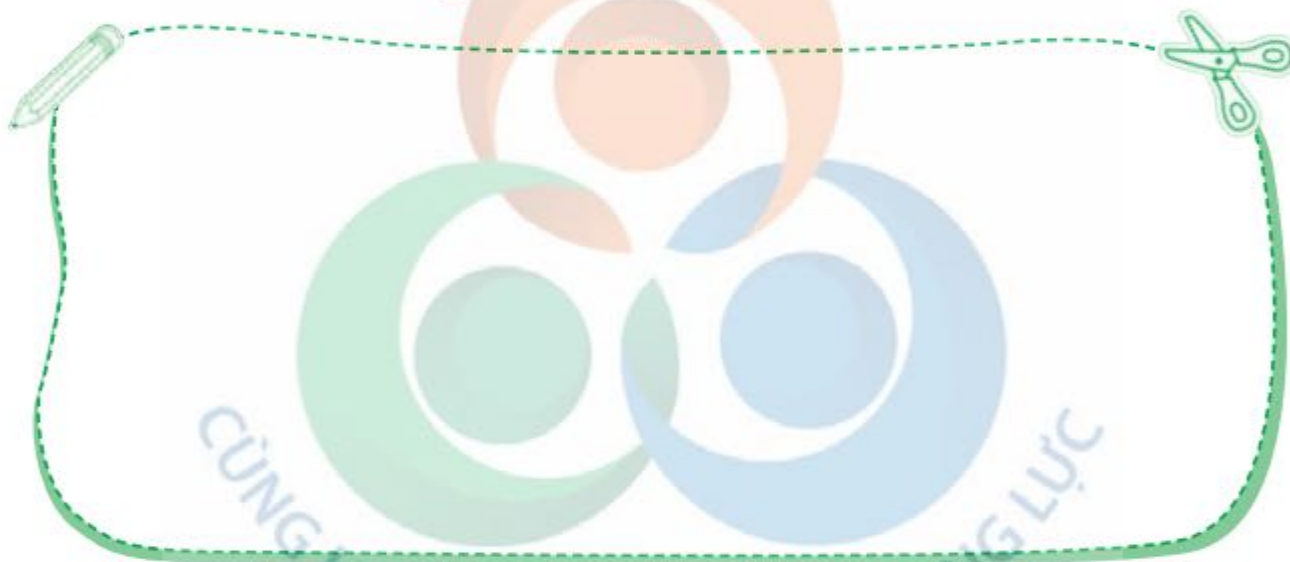
.....

Gọi tên các con vật bạn quan sát được và ghi lại tên của chúng:

.....

.....

4 Vẽ hoặc sưu tầm tranh hai con vật khác nhau mà bạn yêu thích và dán vào khung.



Tên con vật:



Tên con vật:

Bài 17

Các bộ phận của cây

- 1 Vẽ một cây bạn thích, nối các bộ phận của cây với ô chữ phù hợp.



- 2 Làm tranh cây từ hoa và các bộ phận của cây.

a) Cùng người thân chuẩn bị các nguyên, vật liệu:

- Cánh hoa của một số loại hoa có màu sắc tươi sáng; các loại lá kích cỡ vừa phải, có hình dạng khác nhau; bút màu và keo dính.
- Làm khô (ép khô) hoa, lá đã chuẩn bị, cố gắng giữ nguyên hình dạng của cánh hoa và lá hoa đến khi khô.

b) Tạo sản phẩm:

- Lựa chọn hai nhóm cây trong hình ở trang bên, dán cánh hoa và lá vào các vị trí trên hình cho phù hợp.
- Cắt, xé, dán, vẽ thêm các bộ phận khác của cây và tô màu để có một bức tranh đẹp.

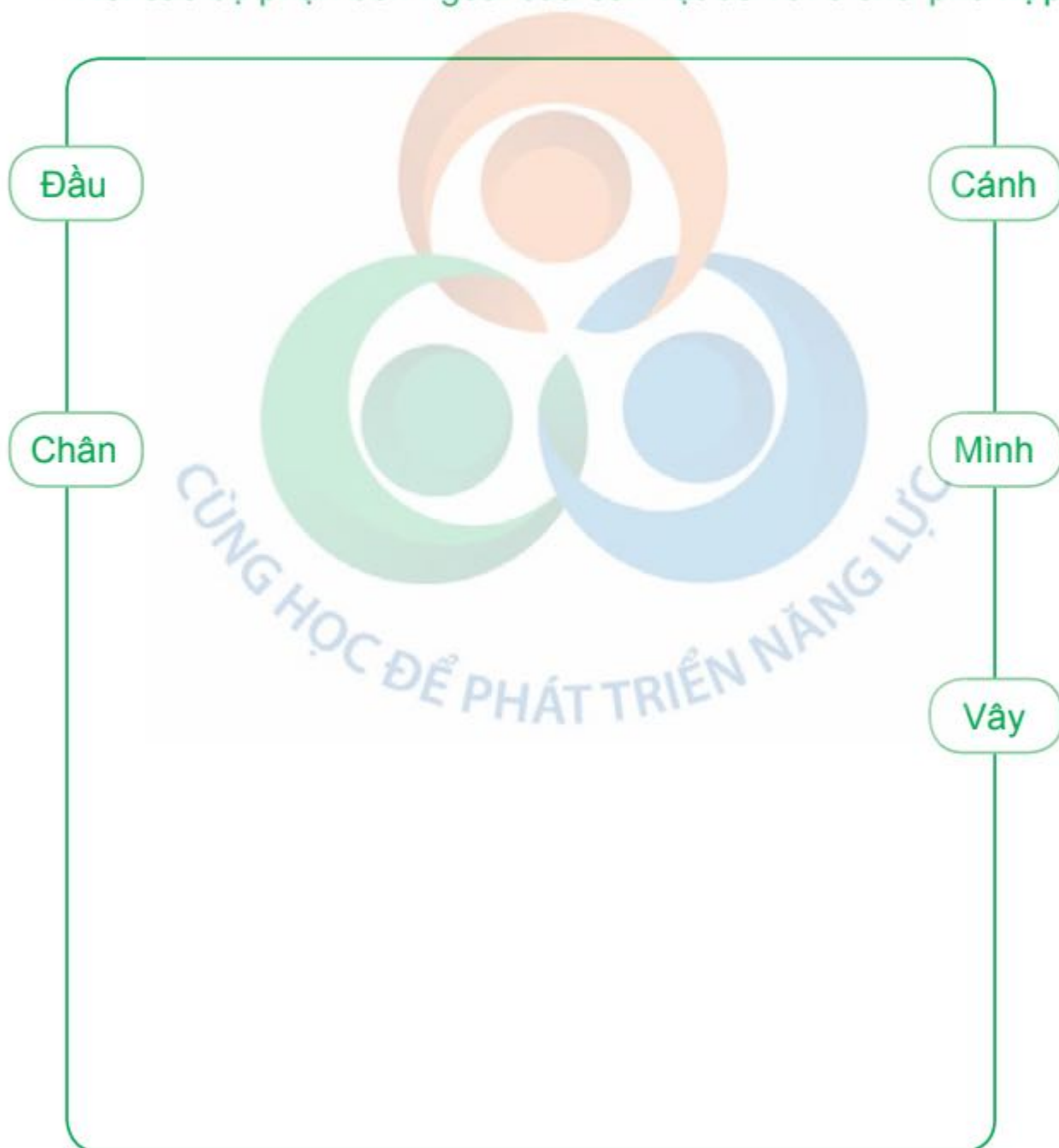


Bài 18

Các bộ phận của con vật

1 Mô tả con vật:

- Sưu tầm hoặc vẽ, xé, dán tạo tranh một con vật bạn yêu thích vào khung.
- Nối các bộ phận bên ngoài của con vật đó với ô chữ phù hợp.



2 Nối con vật với tên cơ quan di chuyển của nó.



Chân



Cánh



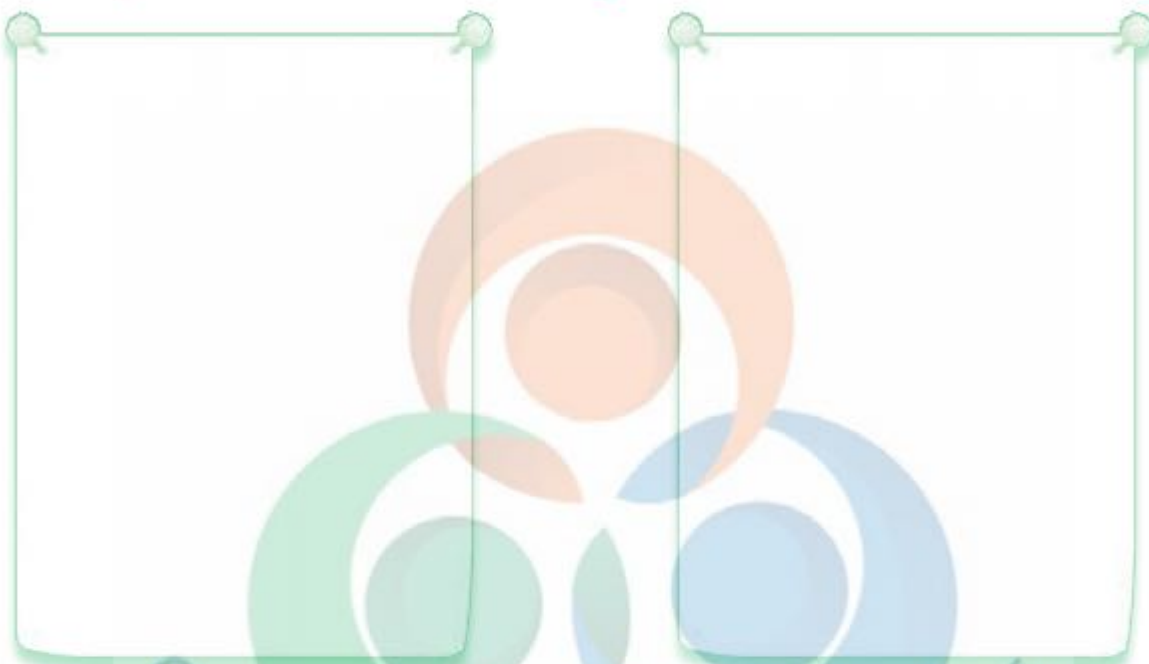
Vây



Bài 19

Cây và con vật đối với con người

- 1 Sưu tầm hoặc cắt, xé, dán tạo hai tranh cây, hai tranh con vật có ích đối với con người và viết tên của chúng.



Tên cây :

Tên cây :



Tên con vật :

Tên con vật :

2 Nối các con vật và cây với ô chữ phù hợp. Viết thêm tên các cây và con vật vào khung trống.



Cây và con vật có ích



Con vật gây hại



Cây và con vật có ích

.....

.....

.....

.....

.....

Con vật gây hại

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 20

Chăm sóc, bảo vệ cây trồng và vật nuôi

- 1 Nội hoạt động phù hợp với khung chữ “Nên làm” hoặc “Không nên làm” để chăm sóc, bảo vệ cây trồng và vật nuôi.



Nên làm

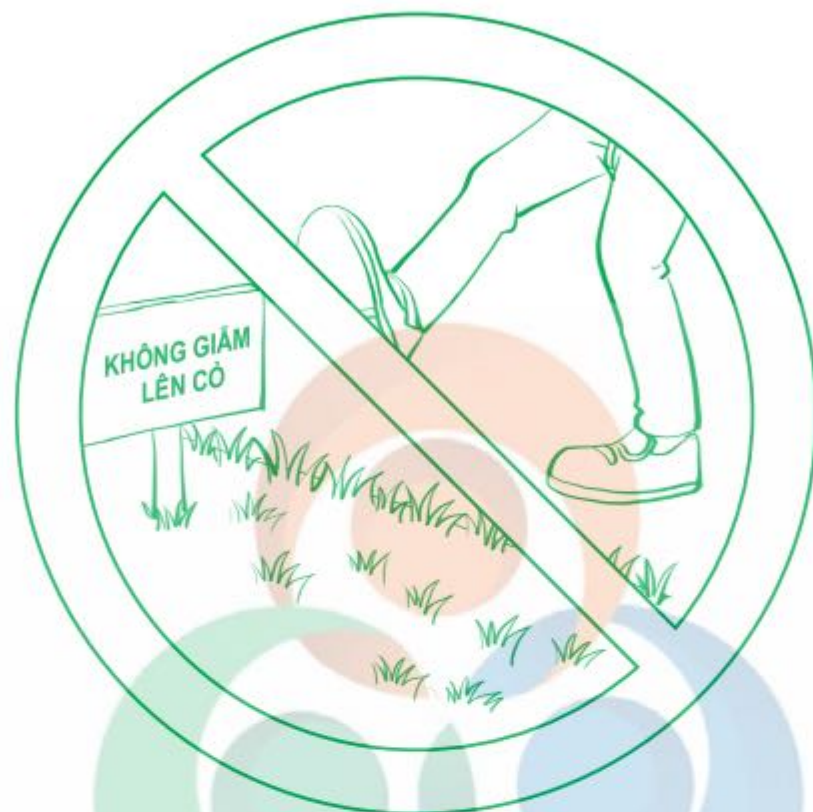


Không nên làm



2 Làm biển cấm để tuyên truyền, bảo vệ cây trồng.

Chọn một trong hai biển báo dưới đây, trang trí và đặt chúng vào nơi phù hợp để tuyên truyền mọi người cùng thực hiện.



Bài 21

Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật

1 Quan sát hình và thực hiện:

- Tô màu vào ☐ dưới hình các cây và con vật có ích đối với con người.
- Đánh dấu X vào ☐ dưới hình các cây và con vật có thể gây nguy hiểm cho con người.


☐ ☐

☐ ☐

☐ ☐

☐ ☐

☐ ☐

☐ ☐

☐ ☐

☐ ☐

☐ ☐

2 Đánh dấu X vào ☐ trước tên các bộ phận giúp con vật di chuyển.

☐ Đầu

☐ Chân

☐ Mình

☐ Cánh

☐ Đuôi

☐ Vây

☐ Mắt

☐ Miệng

3 Nối đồ dùng ở cột A với hình ảnh phù hợp ở cột B.

Cột A

Cột B



Bài 22 : Cơ thể của em

- 1 Vẽ cơ thể người và ghi chú tên các bộ phận của cơ thể.
Đánh dấu X vào vùng riêng tư cần được bảo vệ trên cơ thể.

Không được
chạm vào môi



2 Hằng ngày, bạn thích thực hiện hoạt động nào dưới đây?



Bài 23 : Giữ vệ sinh cơ thể

- 1 Đánh dấu X vào ☐ dưới các hình thể hiện việc cần làm để giữ vệ sinh cơ thể.

☐☐☐☐☐☐

2 Viết và thực hiện:

- Viết thêm vào bảng các việc làm để giữ vệ sinh cơ thể phù hợp với thời gian trong ngày.
- Đánh dấu X các việc đã làm vào các ngày trong tuần.

Các việc làm để giữ vệ sinh hằng ngày		Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ nhật
	Rửa mặt							
	Chải răng							
	Thay quần áo							
	Tắm							

Bài 24 : Các giác quan của cơ thể

- 1 Nối các giác quan với hoạt động của cơ thể sử dụng các giác quan đó là chính.



- 2 Khi đang học giờ Tập đọc ở lớp, bạn cần sử dụng các giác quan nào? Tô màu vào giác quan đó.



Bài 25

Bảo vệ các giác quan

1 Nối các đồ dùng được trang bị trên cơ thể với ích lợi của chúng.

Ngăn bụi bay vào mắt

Bảo vệ đầu

Ngăn bụi bay vào mũi

Bảo vệ mắt

Che gió, che nắng

Bảo vệ mũi

Cản khí độc, khói bụi

Bảo vệ da



2 Cần làm gì để bảo vệ và chăm sóc các giác quan?

- Quan sát hình, chọn các từ trong khung, viết vào (...) để có câu đúng.
- Cùng người thân đọc lại các câu đã hoàn thành để cùng thực hiện.

ánh sáng tự nhiên

6 tháng 1 lần

khẩu trang

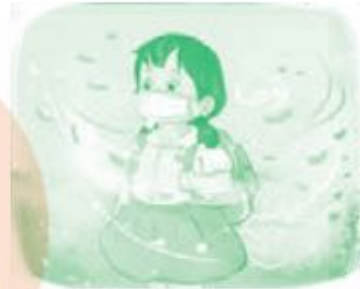
áo chống nắng

bác sĩ tai, mũi, họng

củ, quả màu đỏ



Thường xuyên vận động ngoài trời dưới để tốt cho mắt.



Đeo.....khi đi ngoài đường để tránh khói, bụi và gió bay vào mũi.



Lau khô tai sau khi tắm, gội và nên đến khám khi tai bị bệnh.



Ăn nhiều rau xanh, và cá để cung cấp vi-ta-min cho cơ thể.



Khám mắt định kì để phát hiện các bệnh về mắt và được chữa trị kịp thời.

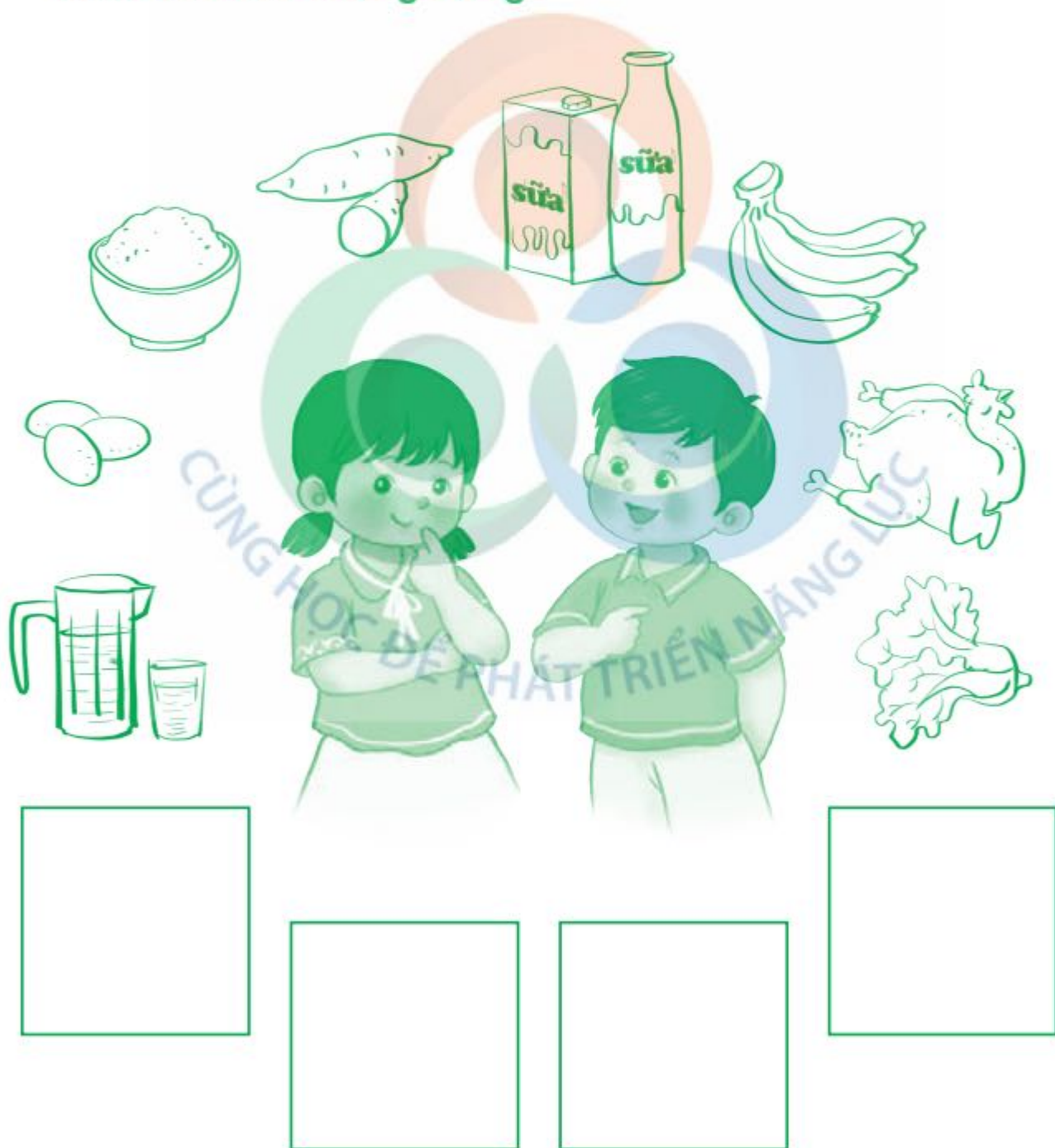


Sử dụng khi đi ngoài trời nắng để phòng dị ứng, mẩn ngứa, xém da.

Bài 26

Chăm sóc cơ thể khỏe mạnh

- 1 Tô màu vào hình vẽ những thức ăn mà bạn đã ăn.
- 2 Vẽ hoặc dán hình ảnh những loại thức ăn có lợi cho sức khỏe vào các khung trống.



2 Em sẽ làm gì nếu giữa buổi trưa nắng mùa hè, có bạn rủ em ra ngoài sân chơi?

- Khoanh tròn vào chữ a hoặc b cạnh các hình phù hợp với ý kiến của em.



- Viết chữ a) hoặc b) vào (.....) ở câu dưới và đọc lại:

Hoạt động có lợi cho sức khỏe.

Hoạt động không có lợi cho sức khỏe.

Bài 27

Bảo vệ cơ thể an toàn

- 1 Tô màu vào 😊 dưới các hình thể hiện tình huống bạn nhỏ cảm thấy thoải mái, an toàn và tô màu vào ☹️ dưới các hình thể hiện tình huống bạn nhỏ cảm thấy khó chịu, không an toàn.



2 Nối tình huống với cách xử lý phù hợp.

- Tình huống 1:



- Tình huống 2:



Bài 28

Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe

- 1 Tô màu vào 😊 dưới các hình thể hiện việc bạn đã làm;
tô màu vào ☹️ dưới các hình thể hiện việc bạn chưa làm
để cơ thể an toàn và khỏe mạnh.



Hôm nay có
một người cho
con quà.



2 Viết chữ “Nên”, “Không nên” vào (.....) dưới mỗi hoạt động.



.....



.....



.....



.....



.....

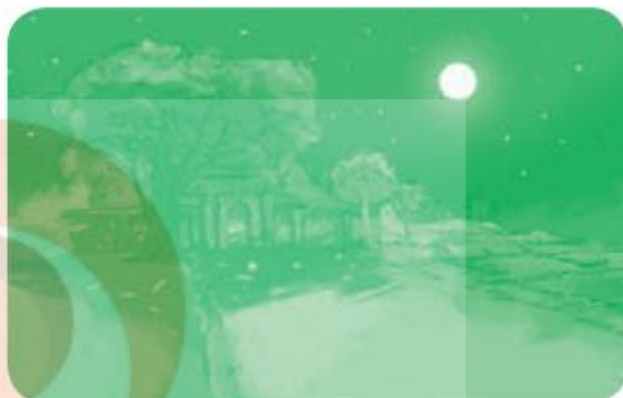


.....

Bài 29

Bầu trời ban ngày và ban đêm

- 1 Viết từ “Ban ngày”, “Ban đêm” phù hợp vào (.....) dưới mỗi quang cảnh.



- 2 Nối quang cảnh bầu trời với ô chữ phù hợp.

Bầu trời
ban ngày

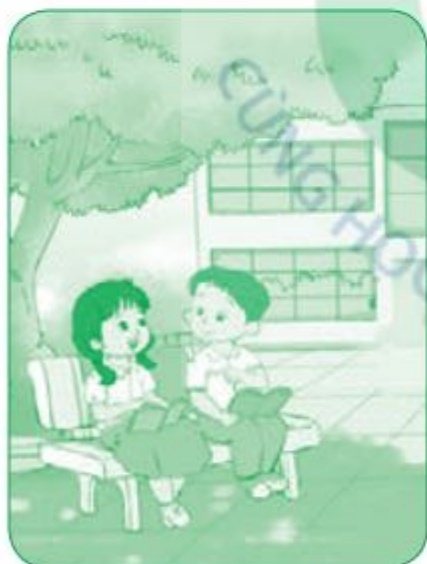
Bầu trời
ban đêm



3 Đánh dấu X vào ☐ dưới các hình thể hiện việc bạn và gia đình đã sử dụng ánh sáng và nhiệt của Mặt Trời.


☐

☐

☐

☐

☐

☐

Bài 30: Thời tiết

- 1 Viết các từ “trời nắng, trời mưa, trời nóng, trời lạnh, trời có gió” vào (.....) phù hợp với mỗi hình.



2 Khi gặp hiện tượng thời tiết ở cột bên trái, bạn cần sử dụng trang phục và đồ dùng nào ở cột bên phải?

Trời nắng	
Trời mưa	
Trời nóng	 
Trời lạnh	 

Bài 31

Thực hành quan sát bầu trời

- Đánh dấu X vào bảng thể hiện những gì bạn quan sát được trong ba ngày.

Ngày	Bầu trời		Những đám mây				Mặt Trời	Mưa
	Trong xanh	Xám xịt	Màu trắng	Màu xám	Chuyển động	Đứng im		
Vi dụ: Ngày 16 tháng 8 năm 2020		X		X	X			X
.....								
.....								
.....								

- Quan sát hình, viết dự đoán về thời tiết và hoạt động của con người vào (.....).


 Ví dụ: Trời sắp mưa và trận đá cầu sẽ bị dừng.

.....





.....

.....

.....



- 3** Vẽ bầu trời và cảnh vật xung quanh rồi đặt tên cho bức tranh đó.



CÙNG HỌC ĐỂ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

Bài 32

Ôn tập chủ đề Trái Đất và bầu trời

1 Nối ô chữ phù hợp với hình ảnh mô tả thời tiết.



Nắng

Mưa

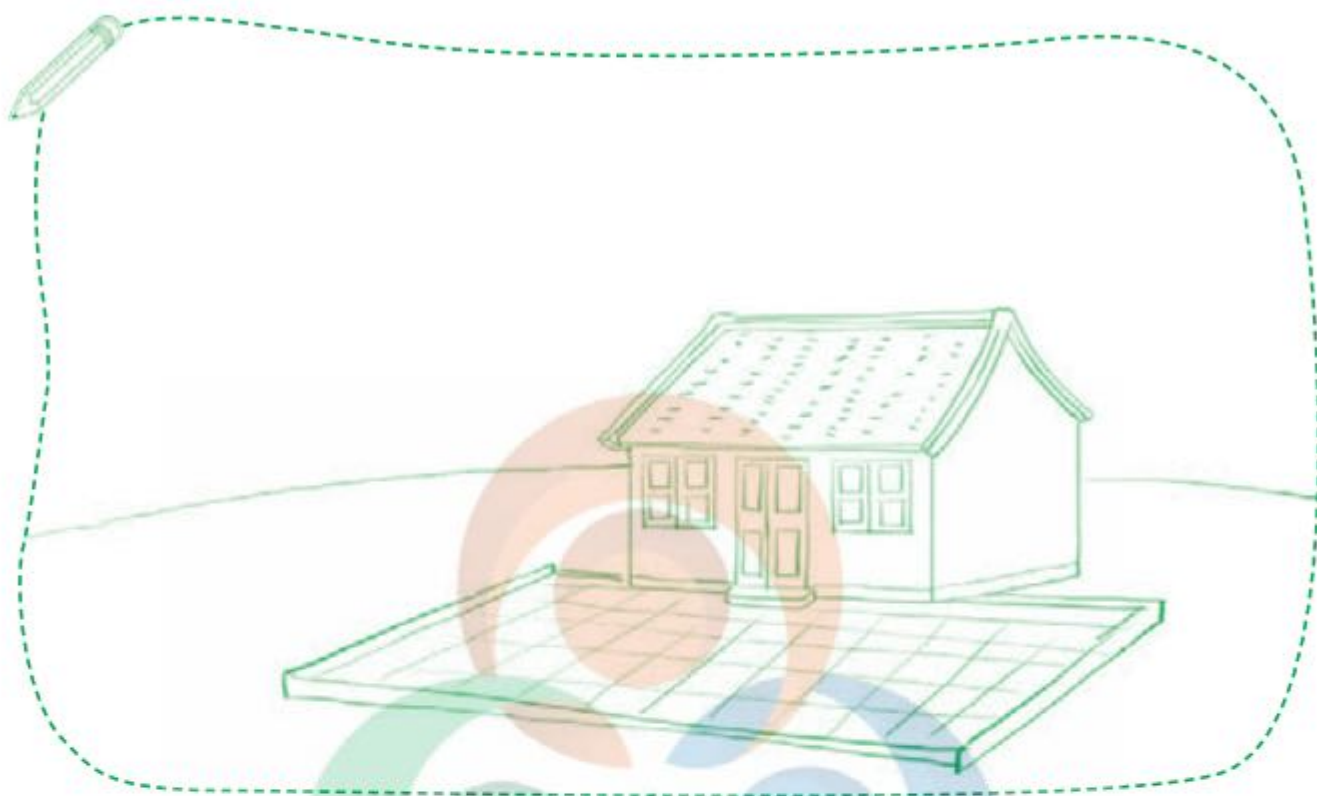
Nóng

Lạnh

2 a) Đánh dấu X vào ☐ các hình thể hiện việc bạn đã làm.
b) Tô màu vào ☐ các hình thể hiện việc nên làm để giữ cơ thể khỏe mạnh.



- 3** Hãy vẽ thêm và tô màu vào bức tranh thể hiện cảnh ban ngày và cảnh ban đêm.



Cảnh ban ngày



Cảnh ban đêm

MỤC LỤC

Hướng dẫn sử dụng	2		
Bài 1. Gia đình của em	3	Bài 17. Các bộ phận của cây	35
Bài 2. Gia đình vui vẻ	5	Bài 18. Các bộ phận của con vật	37
Bài 3. Nơi gia đình chung sống	7	Bài 19. Cây và con vật đối với con người	39
Bài 4. An toàn khi ở nhà	9	Bài 20. Chăm sóc, bảo vệ cây trồng và vật nuôi	41
Bài 5. Ôn tập chủ đề Gia đình	11	Bài 21. Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật	43
Bài 6. Trường học của chúng mình	13	Bài 22. Cơ thể của em	45
Bài 7. Thành viên trong trường học	15	Bài 23. Giữ vệ sinh cơ thể	47
Bài 8. Lớp học của chúng mình	17	Bài 24. Các giác quan của cơ thể	49
Bài 9. Hoạt động khi đến lớp	19	Bài 25. Bảo vệ các giác quan	49
Bài 10. Ôn tập chủ đề Trường học	21	Bài 26. Chăm sóc cơ thể khỏe mạnh	53
Bài 11. Nơi chúng mình sống	23	Bài 27. Bảo vệ cơ thể an toàn	55
Bài 12. Người dân trong cộng đồng	25	Bài 28. Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe	57
Bài 13. An toàn trên đường đi	27	Bài 29. Bầu trời ban ngày và ban đêm	59
Bài 14. Tết và lễ hội năm mới	29	Bài 30. Thời tiết	61
Bài 15. Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương	31	Bài 31. Thực hành quan sát bầu trời	63
Bài 16. Cây và con vật quanh ta	33	Bài 32. Ôn tập chủ đề Trái Đất và bầu trời	65

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHAN XUÂN THÀNH

Biên tập nội dung: NGUYỄN HỒNG ÁNH - ĐỖ THỊ BÍCH LIÊN

Biên tập mỹ thuật: BÙI QUANG TUẤN

Thiết kế sách: PHÙNG DUY TÙNG

Trình bày bìa: BÙI QUANG TUẤN - PHÙNG DUY TÙNG

Minh họa: LÂM THAO - PHÙNG DUY TÙNG - NGUYỄN MAI HƯƠNG
NGUYỄN THỊ HUẾ - LÊ MẠNH CƯỜNG - NHÓM "GẠO"

Sửa bản in: NGUYỄN HỒNG ÁNH

Chế bản: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
và Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội.**

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được
sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa có
sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và
Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội.

VỞ BÀI TẬP TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 1

Mã số: ...

Inbản, (QĐ) khổ 17 x 24cm

Đơn vị in: địa chỉ

Số QĐXB: .../CXBIPH/ ... /GD

Số ĐKXB: /QĐ - GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN:

